

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 07 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 544/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị G., sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Hoàng Quốc Đ., sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị G. và anh Hoàng Quốc Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trương Thị G. và anh Hoàng Quốc Đ. xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Chị Trương Thị G. và anh Hoàng Quốc Đ. xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị G. tự nguyện nhận chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001848 ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Sơn Dương. Chị G. còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hoàng Quốc Đ. không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến